TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------
Số: 06/2019/QĐST- KDTM	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 02 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 30, Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 30/2019/TLST- KDTM ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng.

(*Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ – HĐQT ngày 02/03/2018*)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Văn Kh, sinh năm 1996- Nhân viên xử lý nợ.

(*Văn bản ủy quyền số 3824/2018/UQ-VPB ngày 04/12/2018*)

Bị đơn: Công ty Cổ phần A Đ.

Trụ sở: Số Z, tổ X, phường T , quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh T - Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận Công ty cổ phần A Đ còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo các Hợp đồng cho vay số 021117-3751145-01-SME ngày 03/11/2017, Hợp đồng cho vay từng lần số 230617-3751145-01-SME ngày 27/06/2017 với tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/6/2019 là **1.378.760.869 đồng** (*Một tỷ, ba trăm bảy tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn tám trăm sáu chín đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 1.191.830.000 đồng; Nợ lãi là 182.456.154 đồng; Lãi phạt chậm trả là 4.474.715 đồng.

- Công ty cổ phần A Đ và ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo lộ trình cụ thể như sau:

+ Ngày 30/8/2019 Công ty cổ phần A Đ thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 30.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);

+ Ngày 30/9/2019 Công ty cổ phần A Đ thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 30.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);

+ Ngày 30/10/2019 Công ty cổ phần A Đ thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 30.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);

+ Ngày 30/11/2019 Công ty cổ phần A Đ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 1.101.830.000 đồng (*Một tỷ một trăm linh một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng)* và số tiền nợ lãi, lãi phạt chậm trả là 186.930.869 đồng cùng toàn bộ số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/6/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 021117-3751145-01-SME ngày 03/11/2017, hợp đồng cho vay từng lần số 230617-3751145-01-SME ngày 27/06/2017 và các khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong trường hợp nếu Công ty cổ phần A Đ và ông Nguyễn Minh T vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã cam kết ở trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty A Đ và ông Nguyễn Minh T để thu hồi khoản nợ vay theo Hợp đồng bảo lãnh số 230617-3751145-01-SME/HĐBL ký ngày 27/06/2017 ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với ông Nguyễn Minh T.

3. Về án phí: Công ty cổ phần A Đ tự nguyện chịu cả số tiền án phí KDTM sơ thẩm là 24.242.000 đồng (*Hai mươi tư triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng*). Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên lai số AA/2017/0002583 ngày 11/7/2019 là 24.242.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- THA quận Hai Bà Trưng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Oanh

Nơi nhận:
- Những người tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.